TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2021/QĐST-HNGĐ	*Q , ngày 12 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu 6, phường P, thị xã Q, tỉnh Q;

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1997; địa chỉ: Khu 6, phường P, thị xã Q, tỉnh Q;

Căn cứ vào Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58; các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc B và anh Lê Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Lê Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Ngọc B1, sinh ngày 11/01/2019, cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Ngọc B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng

4/2021 cho đến khi con chung thành niên.Chị B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thị Ngọc B tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001682 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Chị B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX. Q ;
- UBND phường P, TX. Q , T. Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX. Q ;
- TAND tỉnh Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Nhật Quang